

Bản án số: 46/2025/HNGĐ- ST

Ngày 26 tháng 12 năm 2025

V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Lê Hữu Vị.

- Thư ký phiên toà: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Toà án nhân dân khu vực 11-Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ tham gia phiên toà:
Bà Trịnh Hoàng Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 104/2025/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đàm Văn H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn 4, xã Trường Xuân, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Bích Ng, sinh năm 1982 (tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc). Địa chỉ: Thôn Trại Chuối, xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ.

Phiên tòa vắng mặt ông Hào, bà Ngọc. Các đương sự đều có đơn đề nghị giải quyết xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 24/10/2025, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Đàm Văn H trình bày:

Ông Hào kết hôn với bà Nguyễn Bích Ng ngày 26/5/2003 có được tìm hiểu tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang). Sau khi kết hôn bà Ng về làm dâu và chung sống cùng gia đình ông H tại thôn Núi Độc, xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Sau đó ông H đi làm ăn và sinh sống tại tỉnh Đắk Nông. Khoảng năm 2007 bà Ng vào sinh sống và làm ăn cùng ông H tại tỉnh Đắk Nông, tuy nhiên vợ chồng chỉ hòa thuận được thời gian ngắn, đến năm 2009 vợ chồng mâu thuẫn, bà Ng đưa con là Đàm Thị L về quê nhà bố mẹ đẻ bà Ng ở xã

Quang Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Đến nay ông H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn bà Nguyễn Bích Ng.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đàm Văn Q, sinh ngày 13/5/2004 và Đàm Thị, sinh ngày 16/9/2006. Hiện nay cháu Quang đang ở cùng ông Hào, cháu Linh đang ở cùng bà Ngọc. Do hai cháu đã trưởng thành nên ông Hào không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Ông Hào không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Bích Ng Tòa án báo gọi nhiều lần bà Ng không đến Tòa nên không tiến hành hòa giải được. Tại bản tự khai ngày 08/12/2025 bà Nguyễn Bích Ngọc trình bày: Về thời gian kết hôn quá trình vợ chồng chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn như ông H trình bày là đúng, vợ chồng mâu thuẫn nên bà đưa con là cháu Đàm Thị L về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2009 đến nay. Đến nay bà cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông Hào xin ly hôn bà hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Đàm Văn Q, sinh ngày 13/5/2004 và Đàm Thị L, sinh ngày 16/9/2006. Hiện nay cháu Q đang ở cùng ông Hào, cháu Linh đang ở cùng bà Ng. Do hai con đã trưởng thành nên bà Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Bà Ng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/11/2025 anh Đàm Văn Q trình bày: Anh tôn trọng ý kiến của bố anh về việc ly hôn, từ năm 2010 đến nay mẹ anh không chung sống cùng bố anh, hiện nay anh đã thành niên có thể lao động tự túc được không cần phải cấp dưỡng. Em gái anh là Đàm Thị L ở với mẹ từ năm 2010 đến nay.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ phát biểu quan điểm về tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành theo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng về quyền và nghĩa vụ. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Hào. Về con chung các con đã trưởng thành nên không đề nghị giải quyết. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Ông H, bà Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về án phí ông H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông Đàm Văn H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn đối với bà Nguyễn Bích Ng, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11- Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025.

[2] Về pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án: Ngày 24/10/2025 ông Đàm Văn Hào có đơn xin ly hôn bà Nguyễn Bích Ngọc. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về tố tụng: Ông H, bà Ng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Hào, bà Ng theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về nội dung vụ án: Cuộc hôn nhân giữa ông Đàm Văn H và bà Nguyễn Bích Ng là tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tiến bộ. Về tình cảm: Sau khi kết hôn H, bà Ng chỉ có thời gian ngắn hòa thuận, hạnh phúc. Quá trình vợ chồng chung sống đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo ông Hào, bà Ngọc là do vợ chồng bất đồng quan điểm bà Ngọc đã đưa con về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ năm 2009 cho đến nay. Đến nay cả ông Hào và bà Ngọc đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông Hào xin ly hôn bà Ngọc hoàn toàn nhất trí. Xác minh tại địa phương xã Hợp Lý thể hiện bà Ngọc đã đưa con về quê sinh sống từ năm 2009 đến nay. Lời khai anh Đàm Văn Q là con ông H cũng thể hiện bà Ngọc về quê sinh sống từ năm 2009 đến nay. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó ông H xin ly hôn là có căn cứ, vì vậy cần áp dụng Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho ông Đàm Văn H được ly hôn bà Nguyễn Bích Ng.

Về con chung: Các con chung của ông H, bà Ng đều đã đủ 18 tuổi lao động tự túc được các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Ông H, bà Ng không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Ông Đàm Văn H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ông Đàm Văn H được ly hôn bà Nguyễn Bích Ng (tên gọi khác Nguyễn Thị Ngọc).

2. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp: Ông H, bà Ng không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Ông Đàm Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai ký hiệu: BLTU/25E số 0004858 ngày 05/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Ông Hào đã nộp đủ tiền án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Ông Hào, bà Ngọc vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Tân Thanh, tỉnh Tuyên Quang (để vào sổ hộ tịch);
- UBND xã Hợp Lý, tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Trường Xuân, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Sinh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà – Lê Hữu Vị

Nguyễn Công Sinh

Xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Hợp Lý: Việc kết hôn giữa chị Lan và anh Đức được Ủy ban nhân dân xã Hợp Lý đăng ký kết hôn ngày 27/10/2021, sau ngày cưới chị Lan về làm dâu gia đình anh Đức, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, hiện nay không thấy chị Lan ở gia đình anh Đức. Anh Đức hiện nay vẫn sinh sống và làm việc tại thôn Tân Lập, xã Hợp Lý. Nay chị Lan xin ly hôn anh Đức đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

